TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 58/2026/HS-ST
Ngày 19/8/2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Mỹ Lệ.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Đình Thi và ông Nguyễn Văn Quảng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thế Tân - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19/8/2026, tại Phòng xử án hình sự - Trụ sở Toà án nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2026/TLST-HS ngày 18/7/2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2026/QĐXXST-HS ngày 07/8/2026 và Thông báo thay đổi thời gian xét xử số 09/TB-TA ngày 12/8/2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Tấn T; sinh ngày 14/7/2006 tại xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nơi cư trú: thôn Đ, xã T, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Số CCCD: 0272xxxxxx, cấp ngày 12/11/2025; con ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1980 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1981; Anh chị em: có 04 anh em, bị cáo là con thứ hai.

- Tiền án: Ngày 12/02/2025, Toà án nhân dân huyện C, thành phố Hà Nội xử phạt 03 tháng 21 ngày tù về tội Trộm cắp tài sản (chưa được xóa án tích); Tiền sự: Không. Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Nguyên đơn dân sự:* Anh Cáo Diu B, sinh năm 1996, địa chỉ: Thôn Đán K, xã T, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Cáo Si P, sinh năm 2009, địa chỉ: Thôn Đán K, xã T, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

2. Cáo Thị H, sinh năm 2011, địa chỉ: Thôn Đán K, xã T, tỉnh Tuyên Quang, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Cáo Diu C, sinh năm 1990, địa chỉ: Thôn Đán K, xã T, tỉnh Tuyên Quang, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 6/2025, Nguyễn Tấn T quen biết và có quan hệ tình cảm yêu đương với Cáo Thị H (*trú tại thôn Đán K, xã T, tỉnh Tuyên Quang, làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh)* dẫn đến việc H có thai. Ngày 21/12/2025, T và H cùng về nhà H chơi để gặp mặt gia đình H.

Khoảng 20 giờ ngày 26/12/2025, tại nhà của H gồm có T, H, Cáo Si P *(anh trai của H)*, và bà Min Thị T *(bà nội của H)* cùng nhau ăn cơm tối, T và P uống hết chai rượu 1,25 lít. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, P đến nhà anh Cáo Diu C *(là chú ruột của P)*, cách nhà P khoảng 05m, thấy vậy T cũng đi theo sau P. Đến nơi, thấy C và anh Cáo Diu B *(trú cùng thôn)* đang uống rượu tại khu vực gian bếp củi nên P, T đi vào uống rượu cùng. Khoảng 10 phút sau, T rót rượu mời anh B nhưng anh B không uống, không nói chuyện cùng T nên T thấy bực tức và đi về nhà H cầm 01 con dao tông bằng kim loại *(tổng chiều dài 49cm, dao có một lưỡi sắc)* để trên nền nhà cạnh bếp lửa đến nhà anh C, T cầm dao bằng tay phải đi đến đứng phía bên tay trái anh đang B ngồi, giơ dao lên cao chém 01 phát từ trên xuống dưới về phía anh B, thấy vậy anh B ngửa đầu về phía và giơ tay trái lên đỡ, lưỡi dao trúng vào cổ tay trái của anh B, sau đó anh B giằng lấy dao trong tay của T, tay phải cầm vào tay của T đang cầm chuôi dao, tay trái cầm vào phần lưỡi dao gần chuôi dao, làm cho phần lưỡi dao cắt trúng mặt trong giữa đốt thứ hai ngón út tay trái của B. Sau khi giằng được dao, anh B ném con dao ra bên ngoài cửa bếp rồi đẩy T ra phía ngoài qua cửa bếp và đóng cửa lại, T dùng tay đập vào cửa nhưng không mở được nên T đi về nhà P, thấy con dao quắm *(tổng chiều dài 50cm)* đang để trên nền nhà cạnh bếp lửa, T cầm dao đi sang nhà C. Lúc này, cửa nhà C vẫn đóng, T nhìn qua khe cửa bếp thấy B đang giữ cửa ở bên trong, nên T dùng tay đập vào cửa bếp và gọi mở cửa, do không có ai mở cửa nên T dùng đầu dao đập khoảng 04 đến 05 phát vào cửa và nói *"P ơi mở cửa ra"*. Thấy vậy, P và mọi người chạy sang nhà ông Cáo Phủ L *(ông nội H)*, cách nhà C khoảng 20m. Trong khi ngồi chờ mọi người mở cửa, T gõ mạnh mũi dao quắm xuống đất làm cho mũi dao bị cong vênh. Khoảng 05 phút sau, không thấy ai mở cửa, T nhìn qua khe cửa cạnh bếp vào bên trong nhà không thấy ai nên T cầm dao quắm đi sang nhà ông nội của H tìm mọi người, thấy cửa nhà đóng, T thấy bức vách tường nhà bếp được ngăn bằng các tấm proximăng nên T dùng dao đập vỡ ba tấm proximăng dùng làm vách để vào trong nhà, thấy anh P đang đứng gần bếp lửa, T đi về phía anh P hỏi *"Mọi người đang ở đâu rồi"*, khi T và anh P đứng đối diện nhau, tay phải T cầm vào chuôi dao, đầu mũi dao hướng xuống đất, do sợ T chém mình nên anh P đã dùng tay trái cầm vào chuôi dao giáp lưỡi dao, tay phải cầm vào cuối chuôi dao, thấy vậy T dùng hai tay nắm vào chuôi dao và giằng co với anh P, quá trình giằng co P giằng kéo dao lên cao đến vị trí cạnh cổ trái của P, T kéo giật dao về phía mình làm mũi lưỡi dao cứa vào

vùng cổ bên trái của anh P gây chảy máu, con dao rơi xuống đất. P chạy về nhà chị Min Thị D *(thím của H)* trốn ở gầm giường, T quay lại nhặt con dao, do trời tối T bị ngã làm cho mũi dao chọc vào bao tải thóc. Sau đó, T cầm dao đi ra ngoài thì thấy nhà chị D điện sáng nên T đi vào, thấy P ở gầm giường, T bảo P *"Đi ra đây tìm mọi người"*, P đi ra, T hỏi P *"H đâu", "Mọi người đang ở đâu"*, P bảo *"Không biết"*, trong tư thế đứng đối diện cách nhau khoảng 01m, T dùng tay phải cầm dao quắm kề vào cổ trái của P bảo P cùng đi tìm mọi người. Do thấy cổ của P chảy máu nên T bỏ dao xuống, rồi T và P đi sang nhà anh B. Khi đi đến nhà B, T gọi mở cửa nhưng không thấy ai mở, T và P đi xung quanh gần khu vực nhà thì bị Tổ an ninh trật tự thôn Đán K đến đưa T về trụ sở để làm việc.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 127A/KLTTCT-TTGĐYK&PY, ngày 30/12/2025 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận thương tích đối với Cáo Diu B: (1) Các kết quả chính *(kết quả khám giám định và cận lâm sàng):* Vết thương đang liền sẹo vùng cổ tay trái: 01%; Vết thương đang liền sẹo ngón V bàn tay trái như mô tả: 01%. (2) Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ y tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định Pháp y xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cáo Diu B tại thời điểm giám định là: 02% theo phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế, vật gây thương tích: Thương tích vùng cổ tay trái, tại đốt 2-3 ngón V bàn tay trái là do vật sắc tác động gây nên.

- Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 128A/KLTTCT-TTGĐYK&PY, ngày 30/12/2025 của Trung tâm giám định y khoa và pháp y tỉnh Tuyên Quang kết luận thương tích đối với Cáo Si P: (1) Các kết quả chính *(kết quả khám giám định):* Vùng cổ có 02 vết thương đang liền sẹo, vết thương 01: 04%, vết thương 02: 04%; Vết thương đang liền sẹo gốc ngón I như mô tả: 01%. (2) Kết luận: Căn cứ thông tư số 22/2019/TT-BYT, ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cáo Si P tại thời điểm giám định là: 09% theo phương pháp cộng tại Thông tư. Cơ chế, vật gây thương tích: Vết thương phần mềm đang liền sẹo ở vùng cổ bên trái, gốc ngón I bàn tay trái là do vật sắc gây nên.

- Tại Bản kết luận giám định ADN số 059/26/KLGĐADN-PYQG ngày 12/01/2026 của Viện pháp y quốc gia kết luận:

+ Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người từ mẫu ký hiệu B1 *(phần lưỡi con dao tông và con dao quắm),* B2, B3: Dương tính.

+ Dữ liệu ADN thu từ mẫu ký hiệu B1 *(con dao quắm ở phần lưỡi dao)* trùng khớp với ADN của Cáo Si P trên tất cả các locus STR đã so sánh.

+ Dữ liệu ADN thu từ mẫu ký hiệu B1 *(con dao tông ở phần lưỡi dao),* B2, B3 trùng khớp với ADN của Cáo Diu B trên tất cả các locus STR đã so sánh.

- Bản kết luận giám định số: 270/KL-KTHS, ngày 22/01/2026 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận:

+ Mẫu cần giám định ký hiệu A1 *(01 con dao dạng dao tông có tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, lưỡi sắc không có đầu nhọn, phần rộng nhất của bản dao là 5,8cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 21cm)* là dao sắc, thuộc danh mục dao có tính sát thương cao, ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

+ Mẫu cần giám định ký hiệu A2 *(01 con dao dạng dao quắm có tổng chiều dài 50cm, phần lưỡi bằng kim loại, phần mũi quắm bị cong gập từ phải sang trái, gãy vỡ một phần, chiều dài lưỡi kim loại và mũi quắm đo được dài 24cm, phần rộng nhất của bản dao là 4,5cm, phần chuôi dao bằng kim loại được tra thêm cán gỗ dài 26cm)* với tình trạng hiện tại không thuộc danh mục nào trong Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

- Bản kết luận định giá tài sản số 01/KL-HĐĐGTS ngày 18/6/2026 của Hội đồng định giá tài sản tố tụng hình sự xã T, tỉnh Tuyên Quang kết luận: Tổng giá trị còn lại của 03 tấm proximăng là 35.250đ *(ba mươi lăm nghìn hai trăm năm mươi nghìn đồng)*.

Vật chứng thu giữ: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ:

+ 01 con dao tông có tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, lưỡi sắc không có đầu nhọn, phần rộng nhất của bản dao là 5,8cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 21cm.

+ 01 con dao quắm có tổng chiều dài 50cm, phần lưỡi bằng kim loại, phần mũi quắm bị cong gập từ phải sang trái, gãy vỡ một phần, chiều dài lưỡi kim loại và mũi quắm đo được dài 24cm, phần rộng nhất của bản dao là 4,5cm, phần chuôi dao bằng kim loại được tra thêm cán gỗ dài 26cm.

Ngày 09/02/2026, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số B220/QĐ-CSHS, trả lại cho anh Cáo Diu L: 01 con dao quắm có tổng chiều dài 50cm, phần lưỡi bằng kim loại, phần mũi quắm bị cong gập từ phải sang trái, gãy vỡ một phần, chiều dài lưỡi kim loại và mũi quắm đo được dài 24cm, phần rộng nhất của bản dao là 4,5cm, phần chuôi dao bằng kim loại được tra thêm cán gỗ dài 26cm.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Nguyễn Tấn T đã bồi thường cho anh Cáo Diu B 5.000.000 đồng *(năm triệu đồng)*, anh B không yêu cầu bị cáo T phải bồi thường gì thêm.

Cáo trạng số 79/CT-VKSTQ-P2 ngày 17/7/2026, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Nguyễn Tấn T về tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi vi phạm của mình như bản Cáo trạng đã nêu và không khai báo thêm tình tiết gì mới.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) xem xét:

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 304; Điều 38, Điều 50, điểm b, s khoản 1 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù.

- Về hình phạt bổ sung: Đề nghị HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao tông có tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, lưỡi sắc không có đầu nhọn, phần rộng nhất của bản dao là 5,8cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 21cm.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự tuyên quyền kháng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tại phiên toà, không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận với hành vi của mình đã gây ra do bị cáo đã uống rượu vào nên không làm chủ được bản thân, bị cáo bị mắc bệnh tan máu bẩm sinh nên sức khoẻ yếu, hàng tháng phải vào viện để điều trị và truyền máu nên bị cáo rất mong được HĐXX xem xét, tuyên mức án thấp nhất để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm, sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không ai có ý kiến hoặc khiếu nại cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt nguyên đơn dân sự anh Cáo Diu B, người làm chứng Cáo Thị H, Cáo Si P, Cáo Diu C. Xét thấy những người này đã có đầy đủ lời khai lưu trong hồ sơ vụ án, anh B đã nhận tiền bồi thường và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, đồng thời có đề nghị rút yêu cầu khởi tố đối với bị cáo về hành vi cố ý gây thương tích; sự vắng mặt của những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, do đó căn cứ vào Điều 292, Điều 293 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng Hình sự, HĐXX tiếp tục xét xử vụ án theo quy định.

[3] Về tội danh: Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra *(Bút lục 279 đến 313)*; phù hợp với lời khai của người làm chứng *(Bút lục 260 đến 401);* vật chứng thu giữ; kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[4] Từ đó có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 22 giờ, ngày 26/12/2025, tại nhà anh Cáo Diu C thôn Đán K, xã Thượng S, tỉnh Tuyên Quang, do bực tức vì mời rượu không uống nên Nguyễn Tấn T đã có hành vi tay phải cầm 01 con dao tông đứng phía bên tay trái anh Cáo Diu B đang ngồi, giơ dao lên cao chém 01 phát từ trên xuống dưới về phía anh B, anh B giơ tay trái lên đỡ, lưỡi dao trúng vào cổ tay trái của anh B, sau đó anh B giằng lấy dao trong tay của T, làm cho phần lưỡi dao cắt trúng mặt trong giữa đốt thứ hai ngón út tay trái của B, gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% *(hai phần trăm)*. Con dao tông bị cáo sử dụng để gây thương tích cho anh Cáo Diu B là dạng dao tông có tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, lưỡi sắc không có đầu nhọn, phần rộng nhất của bản dao là 5,8cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 21cm là dao sắc, thuộc danh mục dao có tính sát thương cao, ban hành kèm theo Thông tư số 75/2024/TT-BCA, ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ.

[5] Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

Điều 304 Bộ luật Hình sự quy định:

1. Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuận quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm.

[6] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hình sự, nhận thức rõ hành vi sử dụng dao có tính sát thương cao để gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác và vi phạm về trật tự công cộng, do đó cần phải xử lý nghiêm mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo. HĐXX thấy rằng, mặc dù bị cáo T tuổi đời còn rất trẻ nhưng không chịu tu dưỡng, thiếu ý thức rèn luyện bản thân. Đầu năm 2025 đã bị Toà án nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội xử phạt tù về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà tiếp tục phạm tội mới với mức độ nghiêm trọng hơn. Do đó, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[7] Tình tiết tăng nặng: Chỉ vì những mâu thuẫn, xích mích rất nhỏ mà bị cáo sẵn sàng dùng hung khí nguy hiểm để đe dọa đến sức khỏe, tính mạng người khác; bị cáo đã từng phạm tội bị xử phạt tù chưa được xóa án tích mà lại cố ý thực

hiện hành vi phạm tội mới nên bị áp dụng tình tiết *"Phạm tội có tính chất côn đồ"* và "*Tái phạm*" quy định tại điểm d, h khoản 1, Điều 52 Bộ Luật hình sự.

[8] Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh Cáo Diu B; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo có tiền sử bệnh Thalassaemia (bệnh thiếu máu huyết tán bẩn sinh và tan máu bẩm sinh), hàng tháng phải điều trị tại các cơ sở y tế, do đó sức khỏe không được ổn định đây được coi là một tình tiết giảm nhẹ để HĐXX cân nhắc áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, cố gắng cải tạo tốt để trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, điều kiện sức khỏe của bị cáo. HĐXX sẽ xem xét, cân nhắc quyết định mức hình phạt phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo đảm bảo nghiêm khắc, đúng quy định của pháp luật nhưng cũng đảm bảo tính nhân văn của pháp luật hình sự.

[10] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11] Về vật chứng của vụ án: 01 con dao tông có tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, lưỡi sắc không có đầu nhọn, phần rộng nhất của bản dao là 5,8cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 21cm là công cụ, phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[12] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

[12.1] Đối với hành vi bị cáo đã gây thương tích cho anh Cáo Diu B, quá trình điều tra anh B xác nhận đã nhận tiền bồi thường của bị cáo T và rút yêu cầu khởi tố, không đề nghị truy cứu trách nhiệm hình sự đối với T về hành vi cố ý gây thương tích, do đó Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là đúng quy định.

[12.2] Về trách nhiệm dân sự: Anh Cáo Diu B đã thoả thuận nhận tiền bồi thường của bị cáo, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm, xét thấy do hai bên đã thỏa thuận được về việc bồi thường *(bút lục 275)*, việc tự thỏa thuận bồi thường giữa hai bên là hoàn toàn tự nguyện, đúng quy định của pháp luật nên HĐXX không đề cập xem xét.

[12.3] Đối với việc bị cáo cầm dao quắm giằng co gây thương tích cho anh Cáo Si P, hành vi hò hét, đập cửa nhà vào thời điểm tối muộn của bị cáo: Xét thấy bị cáo không cố ý dùng dao gây thương tích cho anh P, do giằng co nhau con dao nên đã vô ý gây ra thương tích cho anh P, mặt khác tại thời điểm này mũi dao quắm đã bị cong vênh *(không thuộc nhóm dao có tính sát thương cao)* là hành vi vi phạm hành chính, Công an tỉnh Tuyên Quang ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 21/QĐ-XPHC đối với Nguyễn Tấn T về hành vi Cố ý gây thương tích với số tiền 6.000.000đ và phạt cảnh cáo về hành vi Vô ý gây

thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và hành vi Gây mất trật tự công cộng tại khu dân cư là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[12.4] Đối với việc Tú đập vào cửa nhà anh Cáo Diu C, làm rách bao tải đựng thóc của ông Cáo Phủ L: Các đồ vật này vẫn sử dụng được bình thường. Hành vi của bị cáo làm vỡ 03 tấm Proximăng nhà ông L, thiệt hại có giá trị nhỏ nên không cấu thành tội Huỷ hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản, là hành vi vi phạm hành chính. Cơ quan ANĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển tài liệu đến Công an xã Thượng Sơn để xem xét xử lý là phù hợp với quy định của pháp luật.

[12.5] Đối với hành vi quan hệ tình dục của bị cáo với chị Cáo Thị H *(tại thời điểm giám định được 14 năm 03 tháng tuổi)* dẫn đến việc H có thai, xét thấy có dấu hiệu của tội giao cấu với người dưới 16 tuổi, tuy nhiên địa điểm bị cáo thực hiện hành vi tại tỉnh Bắc Ninh, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Tuyên Quang đã chuyển nguồn tin về tội phạm cho Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Ninh để giải quyết theo thẩm quyền là đúng quy định, nên HĐXX không đề cập, xem xét trong vụ án này.

[13] Ý kiến, quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Tuyên Quang tại phiên toà là có căn cứ nên được HĐXX chấp nhận.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[15] Về quyền kháng cáo: Bị cáo và những người tham gia tố tụng có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn T phạm tội *"Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng"* theo quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 304; Điều 38; Điều 50; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm d, h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn T 22 *(Hai mươi hai)* tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về biện pháp ngăn chặn: Áp dụng Điều 123 Bộ luật Tố tụng hình sự tiếp tục áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo Nguyễn Tấn T kể từ ngày tuyên án sơ thẩm cho đến khi bị cáo đi chấp hành án.

4. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu, tiêu hủy 01 con dao tông có tổng chiều dài 49cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 28cm, lưỡi sắc không có đầu nhọn, phần rộng nhất của bản dao là 5,8cm, phần chuôi dao bằng gỗ dài 21cm.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như Cơ quan điều tra Công an tỉnh Tuyên Quang đã thu giữ).

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Tấn Tú phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Tấn T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Cáo Diu B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự năm 2025./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND khu vực 4 - Tuyên Quang;
- PC01; PA09; PC10 CA tỉnh Tuyên Quang;
- PV06 CA tỉnh Tuyên Quang;
- THADS tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- Nguyên đơn dân sự;
- Phòng GĐKT,TT &THA;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đã ký

Vũ Mỹ Lệ